|  |  |
| --- | --- |
| UBND THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG  **TRƯỜNG TIỂU HỌC BÌNH MINH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**  *Phạm Ngũ Lão, ngày 2 tháng 3 năm 2023* |

**CHUYÊN ĐỀ**

**XÂY DỰNG LỚP HỌC HẠNH PHÚC TRONG TRƯỜNG TIỂU HỌC**

**PHẦN THỨ NHẤT: ĐẶT VẤN ĐỀ**

**I. LÝ DO CHỌN CHUYÊN ĐỀ**

Bậc tiểu học là bậc học rất quan trọng trong việc đặt nền móng cho việc hình thành nhân cách cho học sinh, đồng thời cung cấp những tri thức khoa học ban đầu về tự nhiên, xã hội, phát triển các năng lực nhận thức, trang bị các kỹ năng ban đầu về hoạt động nhận thức và hoạt động thực tiễn, bồi dưỡng và phát huy các đức tính tốt đẹp của con người Việt Nam. Xây dựng kế hoạch giáo dục, đề ra các biện pháp thực hiện tích cực để hoàn thành mục tiêu giáo dục là nhiệm vụ chung của đội ngũ cán bộ quản lí, các thầy cô giáo. Với mỗi lớp học, nhiệm vụ đó được cụ thể hóa sao cho phù hợp với đối tượng học sinh. Xây dựng lớp học hạnh phúc là một trong những biện pháp tích cực giúp hoàn thành mục tiêu giáo dục bởi lớp học hạnh phúc sẽ tạo ra những cảm xúc tích cực, tác động mạnh mẽ đến sự hình thành và phát triển các phẩm chất, năng lực của học sinh. Cũng giống như lao động sản xuất, có kĩ thuật, sự hăng say, người công nhân sẽ tăng hiệu suất công việc; trong giảng dạy, giáo dục, có kiến thức, kĩ năng, niềm đam mê sẽ tạo nên những thành tích đáng kể, thậm chí là những kì tích bởi hạnh phúc sẽ cho ta những cơ hội làm nên những điều kì diệu.

Khi xã hội ngày càng phát triển, nhu cầu xã hội ngày càng cao, việc xây dựng lớp học hành phúc ngày càng trở nên quan trọng. Khi xây dựng được lớp học hạnh phúc thì lúc đó giáo viên và học sinh đều cảm thấy thoải mái, vui vẻ, hứng thú trong dạy - học. Lớp học hạnh phúc phải trên cơ sở cô và trò hiểu nhau, tôn trọng lẫn nhau. Từ đó, tạo điều kiện để trò được phát triển bản thân mình và hạnh phúc khi là chính mình. Đây là việc làm không vì thành tích, mà coi đó là việc làm để nhà trường, giáo viên và học sinh thực sự thay đổi.

Nhận thức được tầm quan trọng của việc xây dựng lớp học hạnh phúc với sự phát triển và thành công của học sinh, trước thực tế của nhà trường, tôi luôn băn khoăn trăn trở để tìm ra giải pháp nhằm phát huy tính chủ động sáng tạo của đội ngũ giáo viên chung tay xây dựng lớp học hạnh phúc một cách có hiệu quả. Xuất phát từ những lý do trên, tôi xin phép được báo cáo chuyên đề **“Xây dựng lớp học học hạnh phúc trong trường Tiểu học”**

**II. CƠ SỞ LÍ LUẬN**

**1. Sự phát triển tình cảm của học sinh tiểu học**

Tình cảm của học sinh tiểu học mang tính cụ thể, trực tiếp và luôn gắn liền với các sự vật hiện tượng sinh động, rực rỡ,...Lúc này, khả năng kiềm chế cảm xúc của trẻ còn non nớt, trẻ dễ xúc động và cũng dễ nổi giận. Biểu hiện cụ thể là trẻ dễ khóc mà cũng nhanh cười, rất hồn nhiên vô tư...Vì thế có thể nói tình cảm của trẻ chưa bền vững, dễ thay đổi.

**2. Lợi của cảm xúc tích cực**

Cảm xúc tích cực làm nên niềm tin và nghị lực sống. Cảm xúc tích cực sẽ dẫn đến sự hưng phấn và hình thành những năng lượng tích cực giúp ta có thể đạt được một cách tối đa hiệu quả công việc trong đó có học tập. Trẻ hạnh phúc sẽ học tập tốt hơn, sống tốt hơn.

**3. Tiêu chí của hạnh phúc và lớp học hạnh phúc**

Hạnh phúc là cảm xúc vui sướng, hài lòng của con người trong cuộc sống khi được thỏa mãn các nhu cầu vật chất và tinh thần.Hạnh phúc với học sinh nói chung, học sinh tiểu học nói riêng rất đơn giản và dễ thực hiện được như : sự tiến bộ trong

học tập được khen ngợi, ghi nhận; sự yêu thương, tôn trọng của thầy cô, bạn bè; sự chia sẻ cởi mở về những điều mình nghĩ, mình biết, khẳng định giá trị, sự nỗ lực cầu thị của bản thân. Lớp học hạnh phúc là nơi mà cô và trò đều “muốn đến”. Khi đến sẽ có hứng thú, niềm vui, sự mong chờ và những rung cảm.

**II. THỰC TRẠNG**

**1. Đối với giáo viên**

+ Trong dạy học, hầu như các thầy cô giáo mới chỉ chú trọng đến chất lượng học tập theo cách bắt buộc mà chưa chú ý đến trạng thái cảm xúc của học sinh đối với việc học tập cũng như tham gia các hoạt động giáo dục.

+ Với giáo viên, lớp học hạnh phúc còn là một khái niệm mơ hồ, khó thực hiện. Giáo viên lúng túng trong việc xây dựng kế hoạch cũng như tìm kiếm các giải pháp tích cực để xây dựng môi trường học tập, nơi mà trẻ cảm thấy muốn đến.

+ Phương pháp, hình thức tổ chức dạy học của một số giáo viên chưa thực sự đổi mới, đổi mới chưa đồng bộ hoặc bị chi phối bởi những quan niệm truyền thống.

+ Quản lí lớp học với hệ thống kỷ luật chặt chẽ một chiều, đôi khi mang tính áp đặt.

+ Giáo viên còn lúng túng khi xử lí các tình huống trong và ngoài lớp học, thiếu tính kiên nhẫn, ngại chia sẻ, chưa phát huy hết giá trị riêng biệt của học sinh.

**2. Đối vối học sinh**

+ Một số học sinh cảm thấy sợ hãi với việc học, chưa nhận thức được giá trị của việc học, phương pháp học, thiếu hứng thú, chưa cảm thấy yêu thích đối với việc đến trường.

+ Đa số học sinh còn rụt rè, ngại giao tiếp với thầy cô và luôn cảm thấy áp lực trong học tập: sợ bị phê bình, sợ các bạn chê cười, sợ ba mẹ không hài lòng, sợ không đạt danh hiệu....

**3. Đối với PHHS.**

Phần lớn phụ huynh chỉ tập trung vào điểm số của bài kiểm tra, tạo áp lực cho con cái bằng mệnh lệnh “học tập” mà chưa có đủ sự đồng hành tin cậy cần thiết để đem lại niềm vui, sự yêu thích của con trẻ trong quá trình học tập.

Có những bậc phụ huynh chưa tâm lí, chưa hiểu con, bắt con theo ý muốn của mình.

**PHẦN THỨ HAI: GIẢI QUYẾT VẤN ĐỀ**

**MỘT SỐ BIỆN PHÁP XÂY DỰNG LỚP HỌC HẠNH PHÚC CHO HỌC SINH TIỂU HỌC**

**Biện pháp 1. Cách quản lí và quản trị cảm xúc của thầy cô với học sinh**

Trên thực tế, mỗi ngành nghề có một đặc thù riêng và ngành nghề nào cũng ít nhiều chịu áp lực. Đối với thầy cô giáo, áp lực đến từ nhiều phía: áp lực từ nội dung,

kiến thức chương trình; áp lực từ mục tiêu, kế hoạch giáo dục; áp lực từ các cấp quản lí, áp lực từ phụ huynh học sinh, áp lực từ dư luận xã hội. Theo cách nhìn của xã hội, thầy cô phải là những người chuẩn mực nhất. Những sai phạm của giáo viên, có những lúc, những nơi, dù là nhỏ nhất cũng trở thành những vấn đề đàm tiếu, thêu dệt. Bên cạnh đó, bản thân mỗi giáo viên cũng thường tự tạo áp lực cho mình về chất lượng công việc, chất lượng lớp chủ nhiệm, những thành tích, danh hiệu cá nhân, danh hiệu tập thể phải đạt được,... Áp lực, nhìn theo góc độ tích cực sẽ có tác động thúc đẩy sự nỗ lực của mỗi cá nhân để tạo nên thành tích tốt nhất có thể. Nhưng áp lực không dựa trên những căn cứ khách quan, không xuất phát từ những cơ sở thực tiễn sẽ vô hình tạo nên sự bức bối, căng thẳng gây tổn thương đến sức khỏe thể chất và tinh thần của cả thầy và trò. Để giải phóng áp lực, mỗi chúng ta cần nhìn nhận khách quan những yếu tố tạo ra áp lực, hạ thấp cái tôi một chút, quản trị cảm xúc, duy trì và phát huy những cảm xúc tích cực, có thái độ đúng đắn và niềm đam mê với

công việc mình làm, học cách chấp nhận sai lầm, tìm hiểu nguyên nhân và thực hiện khắc phục các sai lầm đó.

Thay vì việc áp đặt thiết lập một hệ thống kỷ luật chặt chẽ và nghiêm khắc xử lí các hành vi sai phạm, cần tạo cho học sinh cơ hội được bày tỏ cảm xúc, quan điểm, mong muốn, tích cực tự giác thực hiện các hành vi phù hợp. **Để làm điều này, thày cô nên**giúp học sinh đưa ra các nguyên tắc tối ưu cho hoạt động học tập của các em. Thày cô giải thích đó là những mong đợi của nhà trường, thầy cô, gia đình và các bạn về hành vi trong lớp. Các nguyên tắc này cần ngắn gọn tập trung vào những điều cần làm và phù hợp với nội quy của trường. Quản lý hành vi lớp học tốt là phải dựa trên kỷ luật tích cực. Nguyên tắc của kỷ luật tích cực là không sử dụng các hình phạt khiến học sinh cảm thấy sợ hãi, lo lắng, xấu hổ hoặc nhục nhã mà chỉ sử dụng các hình thức làm cho học sinh nhận ra mình bị mất quyền lợi, mình buồn chán nếu tiếp tục phạm sai lầm. Giáo viên có thể để học sinh được tự viết nguyên tắc kỉ luật, trang trí, dán ở chỗ dễ nhìn nhất với những hình minh họa sao cho mọi thành viên trong lớp đều hiểu và tôn trọng những quy tắc này. Trước mỗi quyết định kỷ luật, thày cô luôn phải đặt câu hỏi liệu hình thức kỷ luật này có liên quan (mang tính giáo dục hành vi) hay không? Hình thức này có tôn trọng học sinh không (có vi phạm quyền của học sinh không) và hình thức này có phù hợp không (hợp lý với sự phát triển lứa tuổi và nhận thức của học sinh)? Chúng ta cần biết rằng, cách thức bền vững nhất để giảm thiểu các hành vi sai của học sinh là làm tăng những hành vi phù hợp của các em lên. Nói cách khác, giáo viên cần tập trung khen ngợi, khuyến khích, khuếch trương và luôn ý thức quan sát, chờ đợi, lắng nghe. Thực tế cho thấy khi học sinh không được quan tâm hay chú ý các em sẽ cảm thấy khó chịu, lo lắng, thường sẽ có hành vi thái

độ sai. Vì vậy, thày cô thân thiện và có mối quan hệ tốt với học sinh sẽ giúp các em cảm thấy an toàn hơn, ít hành vi ứng xử sai hơn. Để luôn giữ được sự thân thiện, giáo viên cần dự đoán những hành vi ứng xử sai của học sinh, nhắc nhở mình nghĩ về những nguyên nhân hoặc mục đích dẫn đến hành vi ứng xử sai. Cùng với đó, sử dụng óc hài hước, đưa ra những kỳ vọng hợp lý, sẵn sàng hỗ trợ thêm cho học sinh khi cần, hướng dẫn và khuyến khích học sinh tự học cách giải quyết vấn đề hơn là giải quyết hộ cho học sinh, dành khoảng thời gian nhất định để nghe học sinh nói, nhạy cảm với mỗi lo lắng của học sinh, chú ý và tỏ ra hứng thú ở những khoảng khắc học sinh thể hiện tốt…Thay đổi quan điểm về quản lý hành vi học sinh, kéo gần khoảng cách cô trò bằng khen ngợi, khuyến khích, khuếch trương, những kỳ vọng hợp lý, tăng cường kết nối với phụ huynh và sử dụng kỷ luật tích cực dựa trên mất quyền lợi sẽ là những chất liệu để giáo viên xây dựng nên lớp học hạnh phúc của chính mình.

Trước mỗi vấn đề, nếu không bình tĩnh để tìm ra hướng giải quyết tích cực, rất có thể bản thân giáo viên sẽ rơi vào trạng thái nôn nóng, cáu giận. Nguyên nhân có thể đến từ nhiều phía: tâm lí, sức khỏe của giáo viên, kết quả học tập, thái độ rèn luyện của học sinh,...Cảm xúc tiêu cực sẽ lớn dần nếu chúng ta không kịp thời chuyển hóa chúng. Quát tháo, mắng nhiếc chắc chắn sẽ không đem đến những kết quả mong đợi mà ngược lại hình ảnh người thầy trở nên xấu đi,học sinh bị tổn thương, tình cảm của thầy trò kéo dài khoảng cách,...Để chuyển hóa cảm xúc tiêu cực, thầy cô có thể áp dụng một số biện pháp sau:

**+ Học cách trở nên kiên cường**

 Ngay khi có những cảm xúc tiêu cực xuất hiện trong tâm trí, hãy hít thở thật sâu để giúp mìnhtrở nên bình tĩnh hơn hoặc nghĩ đến những điều tốt đẹp, những kỉ niệm vui vẻ. Luôn tìm cáchgiải quyết những vụ bạo lực từ ngay trong mầm mống. Khi tự giải quyết được sự cố những cảm xúc tiêu cực sẽ tiêu tan, sẽ mang lại cảm giác hạnh phúc, tự tin giúp thày côđủ dũng cảm, kiên cường đối mặt với rất nhiều khó khăn, thử thách.

**+ Học cách biết ơn**

 Nhiều người sẽ thấy khó hiểusao khi dạy ở trường học, lớp học các giáo viên lại phải biết ơn? Biết ơn ai? Biết ơn điều gì? Hãy biết ơn chính học sinh của mình, vì hàng ngàythày cô vẫn đang nhận được những năng lượng vô cùng quý giátừ các em. Chỉ có là thày côcó nhận ra điều đó hay không thôi. Lòng biết ơn sẽ làm năng lượng tích cực trào lên trong mỗi người, làm tan biến những cảm xúc tiêu cực.

**+ Học cách cho đi**

Thực ra triết lí “cho đi” thày cô đã nghe rất nhiều trong cuộc sống, cho đi là để trưởng thành hơn. Khi cho đi thì đến một lúc nào đó thày cô sẽ nhận ra điều đó tốt cho chính mình. Giống như việc khi thày cô hết lòng tận tụy vì học sinhchính là thày côđang góp phần đào tạo những thế hệ công dân tốt cho đất nước trong tương lai, vì thế cũng là tốt cho cho chính thày cô.

**+ Học cách sống hạnh phúc**

**H**ọc cách chấp nhận những lỗi sai của học sinh và kiên nhẫn, tận tình hướng dẫn các em cách sửa sai thay vì cáu giận. Học cách lắng nghe không chỉ bằng tai mà bằng cả trái tim vì chỉ khi thực sự biết lắng nghe chúng ta mới hiểu các học trò của mình, mới có thể tìm ra cách hiệu quả nhất giúp các em. Khi biết lắng nghe, thày cô sẽ học được nhiều điều từ cuộc sống, nhờ đó có thể thành công trong việc giáo dục con cái và học trò của mình. Và quan trọng hơn cả, thày cô cần học cách sống hạnh phúc trong từng khoảnh khắc, học cách cảm nhận hạnh phúc từ những điều bình dị nhất như ánh mắt học trò sáng lên mỗi khi hiểu bài, hay một câu nói hồn nhiên, một

biểu cảm yêu thương từ các em. Để cảm nhận hạnh phúc thày cô có thể áp dụng những biện pháp sau:

+ Suy ngẫm về lý do tại sao mình muốn làm công việc giảng dạy. Có những lúc thầy cô quên mất tại sao, nhưng rồi sẽ lại có một khoảnh khắc tuyệt vời nào đó sẽ nhắc nhở thày cô rằng tại sao mình sinh ra để dạy học.

+ Chú ý vào điểm tích cực. Hãy nhớ đến bất kỳ giây phút lạc quan mà mình bắt gặp mỗi ngày. Thậm chí nó đơn giản chỉ là tất cả học sinh của thầy cô giữ trật tự trong vòng 5 phút. Đôi khi đó là tất cả những gì thày cô có thể làm!

+ Hãy cho đi thật nhiều những lời khen. Ai cũng thích nghe những điều tốt đẹp về mình và học sinh của thày côcũng vậy.

+ Để công việc lại trường, đây là phần khó nhất vì thày cô ai cũng lo lắng và có trách nhiệm trong công việc cửa mình nhưng đôi khi, không nên mang công việc về nhà, thay vào đó thày cô hãy nghỉ ngơi lấy lại năng lượng cho ngày mới.

+ Luôn nhắc bản thân rằng mình quan trọng, học sinh cần mình (bất kể học sinh có thừa nhận điều đó hay không) và thày cô tranh thủ thời gian có thể để làm nên những điều khác biệt trong mỗi tiết dạy.

Bên cạnh đó, để tạo ra cảm xúc tích cực cũng như duy trì và phát huy những trạng thái tích cực đó, mỗi thầy cô giáo cần bước vào lớp với tâm thế hăng hái, áp dụng kĩ thuật 3,2,1 trong quá trình dạy học (3 lời khen, 2 góp ý, 1 câu hỏi ), mỉm cười nhiều hơn, khen nhiều hơn và chê đúng cách.

**Biện pháp 2. Giáo dục học sinh giá trị sống, kĩ năng sống tích cực**

**Giá trị cuộc sống (hay giá trị sống) được coi là những điều chúng ta cho là quý giá, là quan trọng, là có ý nghĩa đối với cuộc sống của mỗi người. Giá trị sống trở thành động lực để chúng ta nỗ lực phấn đấu để có được. Để lớp học hạnh phúc, học sinh phải hiểu và được trải nghiệm những giá trị sống cơ bản như hòa bình, tôn trọng, yêu thương, khoan dung, trung thực, khiêm tốn, hợp tác, hạnh phúc, trách nhiệm, giản dị, tự do, hạnh phúc. Sự hiểu biết về giá trị sống của học sinh không phải là sự hô hào hay khái niệm mà phải được cảm nhận qua trải nghiệm từng phút, từng giây. Giá trị sống luôn hiện hữu xung quanh các em. Giá trị sống được thể hiện từ những điều nhỏ nhất. Giáo dục giá trị sống cần đến quá trình lâu dài và thực hành liên tục trên cơ sở dựa vào đặc điểm của mỗi cá nhân học sinh. Giá trị sống chỉ đạt được khi chúng ta có những kĩ năng sống tích cực. Giá trị sống được hình thành qua việc rèn các nhóm kĩ năng trong đó có** nhóm kĩ năng giao tiếp, hòa nhập cuộc sống, nhóm kĩ năng trong học tập, lao động, vui chơi.

VD: Trong tiết dạy minh họa TNXH lớp 2 “Cơ quan vận động” Tiết 3- Trang 86, thông qua bài học tôi giáo dục cho học sinh có những trạng thái cảm xúc tích cực: Vui vẻ…

**2.1. Rèn kĩ năng chào hỏi**

Khi bạn bè gặp nhau, khi gặp thầy cô giáo hoặc người lớn tuổi, học sinh bắt buộc phải thực hiện nghi thức chào hỏi. Để giúp học sinh thực hiện tốt kĩ năng này, giáo viêncần dạy học sinh về nghi thức lời chào, cách chào hỏi thông qua các tình huống, đóng vai tiểu phẩm. Thầy cô phải là người làm gương cho học trò ngay cả việc chủ động chào học trò mỗi khi các em quên hay do mải chơi. Bước vào lớp, cô trò cùng chào nhau thể hiện sự vui mừng khi gặp mặt. Cần tạo ra thói quen tôn trọng lẫn nhau qua việc thể hiện lời chào.

**2.2. Rèn kĩ năng biết nói lời cảm ơn, xin lỗi**

Biết cảm ơn, xin lỗi sẽ làm người khác hài lòng. Niềm vui và việc tốt sẽ được nhân lên. Sự muộn phiền và những điều không hài lòng sẽ được vơi bớt. Thái độ cảm ơn, xin lỗi phải chân thành sao cho người được cảm ơn, xin lỗi cảm nhận được thành ý và thấy vui vẻ rồi sẵn sàng bỏ qua những lỗi mà bạn đã phạm phải. Học sinh ngoan ngoãn, học tập tích cực, thay chỉ vì khen : “Em làm tốt lắm.” Chúng ta có thể nói “ Thật tuyệt! Em đã làm rất tốt. Cô cảm ơn em về điều đó vì điều đó khiến cô rất vui.”....

**2.3. Rèn kĩ năng biết phân biệt hành vi đúng sai**

Phân biệt hành vi đúng sai sẽ giúp các em tự điều chỉnh hành vi và lựa chọn cách ứng xử phù hợp để sống an toàn. Vì vậy, với mỗi lời nói, việc làm của học sinh chúng ta đều phải quan tâm, kịp thời phát hiện những lời nói, hành vi chưa đúng, phân tích, giảng giải để các em hiểu, từ đó vui vẻ thực hiện những điều tích cực. Kĩ năng phân biệt hành vi đúng sai, phòng tránh tai nạn sẽ bảo vệ giá trị sống hạnh phúc của các em.

**2.4. Rèn kỹ năng kiểm soát tình cảm – kỹ năng kìm chế thói hư tật xấu, những sở thích cá nhân có hại cho bản thân và người khác**

Cũng giống như các thầy cô giáo, trẻ cần học và rèn các kĩ năng kiểm soát tình cảm, hạn chế những thói hư tật xấu. Có nhiều cách giúp trẻ bớt tức giận như ôm trẻ vào lòng, vỗ nhẹ trên lưng, rời chuyển sự chú ý của trẻ sang một đối tượng khác. Điều quan trọng là giáo viên phải có mặt kịp thời, đưa trẻ thoát ra khỏi vùng tức giận. Sau đó hãy kiên trì lắng nghe trẻ nói, lắng nghe từ hai phía, phân tích thận trọng trước khi đưa ra cách giải quyết vấn đề. Trẻ cần có thời gian để kiểm soát cảm xúc của mình cũng như suy nghĩ lại về những việc đã làm. Giáo viên, bạn bè sẽ là những người giúp trẻ kết nối sợi dây tình cảm sau những trận xung đột. Không nhắc lại chuyện đã qua. Cần theo dõi những dấu hiệu bên trong của hiện tượng, tránh để những khúc mắc, giận giữ bị dồn nén dẫn đến mối quan hệ không được giải quyết, lớp học thiếu hòa bình.

**Biện pháp 3. Xây dựng môi trường học tập thân thiện, an toàn**

**3.1. Tổ chức sắp xếp lớp học thân thiện**

Đối với học sinh Tiểu học, việc thay đổi về hình thức, những sự mới lạ luôn thu hút các em. Do đó, việc đầu tiên khi áp dụng cho các em thực hiện theo chương trình trường Tiểu học mới là thay đổi mô hình lớp học. Không gian học tập của các em không phải là dãy bàn ghế kê từ trên xuống dưới mà lớp học được chia thành các nhóm học tập, có thể mỗi nhóm là 4,5,6 học sinh. Đây là mô hình học tập hoàn toàn mới với học sinh. Từ trước đến nay, chỉ khi nào giáo viên yêu cầu thảo luận thì các em mới quay lại thành nhóm, nhưng mô hình lớp học mới này các em được ngồi theo nhóm trong suốt quá trình học, các em ngồi quay mặt vào nhau để cùng tự học, cùng

Thảo luận mọi vấn đề liên quan đến bài học. Điều này đã thể hiện rất rõ trong tiết dạy minh họa TNXH lớp 2 “Cơ quan vận động” Tiết 3- Trang 86.

Cách tổ chức lớp học như vậy không những phát huy được hoạt động cặp, nhóm của các em mà qua hoạt động nhóm này còn giúp các em mạnh dạn, tự tin hơn

trong học tập, tự tin để trình bày ý kiến của mình trong nhóm, dần dần sẽ hình thành thói quen và sự tự tin cho các em để trình bày trước lớp, trước nhiều người.  
 Nắm bắt được những yêu cầu đó, ngay từ đầu năm học, tôi cùng phụ huynh và các em học sinh sắp xếp lại mô hình của lớp, sau đó, tôi chia đồng đều học sinh vào các nhóm. Nhóm nào cũng có học sinh học tốt, tự tin để các em giúp đỡ những bạn

còn rụt rè nhút nhát cùng nhau tiến bộ.

**3.2. Xây dựng hội đồng tự quản**

Hội đồng tự quản học sinh là một biện pháp giáo dục nhằm thúc đẩy sự phát triển về đạo đức, tình cảm và xã hội của học sinh thông qua những kinh nghiệm hoạt động thực tế của các em trong nhà trường và mối quan hệ với những người xung quanh. Hội đồng tự quản học sinh được thành lập vì học sinh và bởi học sinh để đảm bảo cho các em tham gia một cách dân chủ và tích cực vào đời sống học đường, khuyến khích các em tham gia một cách toàn diện vào các hoạt động của nhà trường và tạo tinh thần đoàn kết, hợp tác cho học sinh. Hội đồng tự quản học sinh giúp các  
em phát triển các kĩ năng: kĩ năng hợp tác, kĩ năng lãnh đạo... Đồng thời  
cũng chuẩn bị cho các em ý thức trách nhiệm khi thực hiện quyền và bổn  
phận của mình. Từ những thông tin để thành lập hội đồng tự quản trên, tôi tiến hành  
thành lập hội đồng tự quản cho lớp ngay từ khi bắt đầu nhận lớp. Tôi hướng dẫn các em cách thức bầu cử để các em được tự do, bình đẳng bầu chọn người mà mình cho là có đủ năng lực và khả năng để làm các công tác của lớp. Lúc đầu, các em còn bỡ ngỡ với các tên gọi như: Chủ tịch, phó chủ tịch hội đồng tự quản (thay cho lớp trưởng, lớp phó trước đây), các ban như: ban vệ sinh, ban thư viện, ban học tập, ban đối ngoại, ban sức khoẻ... Do đó, tôi giúp các em hiểu được các khái niệm đó và vai

trò, trách nhiệm, quyền lực của hội đồng tự quản để các em biết được mình phải làm gì, làm như thế nào?. Các em biết được hội đồng tự quản phải điều hành tốt mọi hoạt

động của lớp.

Ví dụ như: Đầu giờ vào tiết học, chủ tịch hội đồng tự quản hoặc ban văn nghệ phải lên cho các bạn sinh hoạt múa hát, chơi trò chơi để khởi động cho tiết học. Khi có

khách là ai để giới thiệu cho các bạn biết và từng nhóm trong lớp cũng giới thiệu về

mình cho khách biết.

Từ những việc làm lúc đầu còn bỡ ngỡ nhưng dần dần các em sẽ quen đó giúp các em không còn rụt rè, nhút nhát khi có người lạ vào lớp thăm, dự giờ vì các em được làm quen, tiếp cận, tạo sự gần gũi thân thiện ngay khi chưa vào tiết học. Để khuyến khích, động viên hội đồng tự quản hoạt động tốt, tôi luôn đánh giá tuyên dương kịp thời khi các em hoàn thành tốt nhiệm vụ, và đưa ra quy định cứ mỗi tháng

sẽ đánh giá quá trình hoạt động và thăm dò sự tín nhiệm của lớp đối với hội đồng tự quản. Nếu hoạt động tốt và được tín nhiệm cao thì sẽ tiếp tục nhận nhiệm vụ, nếu chưa được thì những học sinh nào có thành tích, cố gắng trong quá trình học tập cũng  
như trong hoạt động sẽ được lớp bầu chọn thay thế. Vì thế, các học sinh trong lớp phải luôn nổ lực phấn đấu, thể hiện mình trước lớp để luôn được tín nhiệm của bạn bè và thầy cô.

VD: Trong tiết dạy minh họa TNXH lớp 2 “Cơ quan vận động” Tiết 3- Trang 86, các hoạt động đã được các em tham gia tự điều khiển…..

**3.3. Xây dựng mối quan hệ tốt đẹp, thân thiện**

“Lớp học thân thiện” là lớp học mà nơi đây luôn có những tình cảm yêu thương, tôn trọng, gắn bó lẫn nhau. Luôn có sự chia sẽ giữa giáo viên và học sinh, giữa học sinh với học sinh. Lớp học thân thiện không có sự xúc phạm về nhân phẩm, danh dự, thân thể học sinh. Vì lẽ đó, đối với lớp tôi đang giảng dạy, khi học sinh có sai phạm hoặc học sinh chưa ngoan, tôi tìm hiểu nguyên nhân và nhẹ nhàng khuyên nhủ, sử

dụng các biện pháp giáo dục phù hộ với đói tượng học sinh.

Ví dụ như ngoài việc giáo dục đạo đức cho các em qua các môn học thì tôi thường tâm sự với học sinh trong những giờ giải lao để nắm bắt tâm tư, tình cảm của các em. Tôi thường tìm hiểu xem các em có thích cách làm của bạn A, bạn B đó hay chưa, vì sao? Bạn nào trong lớp là hiếu động nhất, bạn nào hiền nhất, khuyên các em không được đối xử khôngcông bằng với các bạn trong lớp, nhất là đối với những bạn học sinh có hoàn cảnh khó khăn thì chúng ta nên giúp đỡ vì bạn không có đủ điều

kiện như mình thì phải thương yêu và giúp đỡ bạn nhiều hơn…

Từ những buổi tâm sự đó, tôi đã tạo nên mối quan hệ gần gũi vớihọc sinh hơn, biết được học sinh cần gì và không thích gì. Học sinh thì mạnh dạn hơn trong việc nêu ý nghĩ của mình với cô giáo và qua đó cũngbiết cùng nhau giúp đỡ các bạn trong

lớp. Trong lớp tôi đang dạy có 2 học sinh nghèo và 1 học sinh mồ côi cả cha lẫn mẹ, các học sinh khác trong lớp cũng thường xuyên giúp đỡ các bạn ấy như góp tiền tiêu

vặt mua bút cho bạn, xin ba mẹ ủng hộ vở, quần áo cho bạn...Không những giúp cho  
các bạn trong lớp mà các em còn hăng hái tham gia các phong trào ủng hộ như “ Nuôi lợn nhựa siêu trọng ”, “ Áo ấm tặng bạn” để giúp đỡ các bạn trong trường. Từ những

việc làm đó, tôi nhận thấy lớp tôi đã tạo nên được một lớp học tình cảm, thân thiện, ấm áp tình người.

**3.4. Trang trí lớp học**

Môi trường giáo dục tốt sẽ là nơi học sinh phát triển nhân cách tốt. Ở trong môi trường đó, trẻ được tiếp thu tri thức trong một bầu không khí thân thiện, gần gũi như ở gia đình , điều đó góp phần giúp trẻ hứng thú trong học tập và đem lại hiệu quả cao trong giáo dục. Lớp học được coi như ngôi nhà chung, ngôi nhà thứ hai của mình và các em thấy được mỗi ngày đến trường, đến lớp là một ngày vui, bản thân các em

Thêm yêu trường lớp, gắn bó với ngôi nhà chung đó.

Chính vì lẽ đó, tôi nhận thấy việc trang trí lớp học thân thiện là một sự sáng tạo phù hợp với đặc điểm tâm lý học sinh nó tạo cho các em nhận thức về cái đẹp và có ý thức gìn giữ trường lớp của mình sạch đẹp. Các mảng trang trí lớp học chủ yếu là phục vụ cho HS. Làm sao để cuốn hút HS luôn có các nhu cầu đọc, tham khảo, tìm hiểu các thông tin ở các mảng này. Không khí lớp học xanh, sạch, đẹp, an toàn  
thân thiện là yếu tố quan trọng góp phần thu hút trẻ đến trường, đến lớp, góp thêm

cho lớp học một luồng không khí thân thiện, thoải mái, sinh động, hăng say trong giờ học, rèn luyện kĩ năng sống cho học sinh, tránh tình trạng trang trí lớp như một mô hình, không gần gũi, thực tế với học sinh. Do đó, tôi cùng tất cả học sinh trong lớp bắt tay vào trang trí lớp học phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý của học sinh. Mỗi em đều được góp công sức và nêu lên những ý tưởng sáng tạo của mình để trang trí cho

lớp học.

Những lời nhắc nhở nhẹ nhàng đạt được kết quả cao như : “Cho tôi xin rác!” đặt phía ngoài sọt rác. “ Tắt đèn, tắt quạt bạn nhé” ở gần ổ cắm điện...Sẽ giúp học sinh có ý thức tự giác giữ gìn vệ sinh trường lớp, biết tiết kiệm điện.  
 Ngoài ra, tôi còn chú ý đến quan cảnh trong lớp học. Không chỉ ngoài sân trường mới cần có cây xanh mà ngay trong lớp cũng cần phải có đủ ánh sáng, lọ hoa, cây xanh, tạo không khí thật sự thoải mái, thân thiện, gần gũi với thiên nhiên hơn.  
Để mang lại động cơ, hứng thú khi các em được quan sát chính những sản phẩm, thành quả do mình làm ra thì tôi cùng học sinh xây dựng góc học tập. Góc học tập là

nơi để các đồ dùng của giáo viên và học sinh tự làm để chuẩn bị cho tiết học. Và đồng thời cũng là nơi để trưng bày các sản phẩm đẹp mà sau tiết học các em hoàn

thiện như sản phẩm môn thủ công, mĩ thuật, những bài văn hay, bài viết chữ đẹp... Những học sinh nào có bài hay và đẹp thì được trưng bày ở góc học tập này. Việc làm này cũng nhằm khuyến khích động viên các em sẽ cố gắng nhiều hơn để có  
sản phẩm được trưng bày. Ngoài ra, giáo viên còn sưu tầm thêm những nội dung, kiến thức mới như những câu ca dao tục ngữ, những bài toán hay, lịch sử địa phương... nhằm khuyến khích sự tò mò, khám phá của các em. Qua đó, giáo viên có thể dễ dàng cung cấp thêm hiểu biết cho học sinh mà không cần phải nhồi nhét, gò ép gây áp lực cho các em.

Để thuận tiện cho các em tìm kiếm thông tin, tài liệu tham khảo và phát triển óc sáng tạo, tạo thói quen đọc sách cho học sinh thì ngay trong lớp học, tôi và các học sinh xây dựng một góc thư viện. Tôi sử dụng một chiếc tủ nhỏ để trưng bày sách. Sách là một nguồn giải trí rất lớn đối với trẻ em cũng như người lớn. Do đó, trong góc thư viện luôn có những tài liệu bổ ích, những quyển sách, quyển truyện hay, có

giá trị được mượn từ thư viện trường, của giáo viên, phụ huynh và các em đóng góp để góc thư viện thêm phong phú . Các em tự giữ sách ở góc thư viện và trang trí, sắp  
xếp cho đẹp. Việc làm này rèn cho các em kĩ năng có ý thức trách nhiệm bảo quản tài sản chung, giữ cho sạch sẽ và gọn gàng , ngăn nắp. Từ góc thư viện này các em cũng tạo nên mối thân thiện đoàn kết khi các em cùng nhau đọc truyện, trao đổi, tìm hiểu thông tin trong những giờ giải lao và còn tăng khả năng tự học, tự tìm hiểu kiến thức của học sinh. Ngoài ra, các em được thoải mái tâm sự với nhau qua “Hòm thư bè  
bạn”, “ Điều em muốn nói”. Các em được giải trí qua các câu chuyện vui mà các bạn trong lớp sưu tầm được bỏ vào trong “Hòm thư vui”. Các em được tự điểm danh mình có đi học đầy đủ không qua bảng thông báo, được lựa chọn cách chúc mừng qua biểu tượng cảm xúc mỗi khi hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Ngay cửa ra vào, các tôi đã nghiên cứu tìm tòi và trang trí các hình ảnh yêu thương như: bắt tay, trái tim,...Mỗi buổi sáng khi học sinh vừa đến cửa lớp, các em sẽ chọn cho mình một biểu tượng và thể hiện hành động phù hợp với biểu tượng đó.

**Biện pháp 4: Đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học hướng tới phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh**

**4.1. Hình thành động cơ và thái độ học tập tích cực, đúng đắn cho học sinh**

Động cơ học tập là những nhân tố kích thích, thúc đẩy tính tích cực, hứng thú học tập liên tục của học sinh nhằm đạt kết quả về nhận thức, phát triển nhân cách và hướng tới mục đích học tập đã đề ra. Với học sinh tiểu học, các em chưa có khái niệm động cơ học tập rõ ràng. Để giúp các em có động cơ và thái độ học tập đúng đắn, các thầy cô giáo, các bậc cha mẹ học sinh cần có những tác động phù hợp để hình thành ý thức, rèn luyện thói quen và tạo niềm đam mê học tập. Cần giúp các em đặt và trả lời

các câu hỏi Học để làm gì ? (Mục đích học); Học vì cái gì? (Động cơ học tập); Tại sao phải học (Nhu cầu) và Học như thế nào? (Thái độ). Với học sinh tiểu học, học

đơn giản chỉ vì muốn được cô khen, ba mẹ vui lòng, tự hào cùng bè bạn. Nhiều khi học chỉ vì muốn được thưởng, được đi du lịch cùng ba mẹ hay cuối tuần được đi chơi.

Và cho dù xuất phát điểm là động cơ như thế nào đi chăng nữa chúng ta cũng cần quan tâm và thúc đẩy động cơ học tập một cách tự nhiên, hướng các em dần đến động cơ cốt lõi của vấn đề học tập. Từ việc làm các em thấy thỏa mãn, yêu thích, chúng ta sẽ hình thành cho các em thái độ học tập đúng đắn, phương pháp học tập khoa học để hướng đến đích phải đạt của học tập

Để có những giờ học hạnh phúc, giáo viên cần đổi mới, sáng tạo trong giảng dạy. Bên cạnh việc truyền đạt tri thức, điều quan trọng là giáo viên phải khơi nguồn cảm hứng để học sinh tích cực, chủ động tìm tòi, khám phá kiến thức mới cũng trải nghiệm những điều thú vị, mới mẻ trong và sau mỗi giờ học.

**4.2. Chuẩn bị tâm thế tốt nhất cho mỗi giờ học**

Việc chuẩn bị được bắt đầu từ khâu xây dựng kế hoạch dạy học, thiết kế nội dung bài giảng, lựa chọn nội dung, phương pháp, hình thức tổ chức cũng như phương tiện hỗ trợ hoạt động dạy học. Nếu thầy cô muốn lớp học hoạt động trơn tru, điều cần thiết là thầy cô phải luôn trong tư thế chuẩn bị sẵn sàng. Điều này có nghĩa là mỗi ngày thầy cô phải lên kế hoạch nhiều hơn cho bài học. Nó cũng có nghĩa là thầy cô phải có các hoạt động dự phòng và sẵn sàng lấp đầy thời gian trống để các hoạt động liên tục diễn ra. Một trong những điều khó nhất khi làm giáo viên là phải căn chính xác thời gian cho các hoạt động, cần biết chính xác khoảng thời gian để học sinh tiếp thu và hoàn thiện một khái niệm mới. Đôi khi học sinh sẽ nhanh chóng nắm được bài học hoặc sẽ chỉ lướt qua các bài tập đã được soạn sẵn. Lúc này thầy cô sẽ cần có thứ gì khác để thay thế. Có những khi, học sinh sẽ cần giải thích hoặc thực hành nhiều hơn thày cô dự đoán, vì vậy thầy cô nên điều chỉnh kế hoạch của mình trong các bài tập trên lớp hoặc về nhà.

**4.3. Linh hoạt, sáng tạo trong từng bài giảng**

Trong quá trình dạy học, thầy cô cần linh hoạt về quản lí thời gian, giáo án, kĩ thuật, phương pháp, hình thức tổ chức các hoạt động cũng như cách đánh giá học sinh. Tổ chức nhiều hoạt động thực hành, dạy học theo hướng trải nghiệm, áp dụng phương pháp Bàn tay nặn bột trong một số bài học, hoạt động để học sinh nhìn thấy, nghe thấy, sờ thấy, cảm nhận, yêu thích từ đó hiểu sâu và ghi nhớ nhiều hơn những kiến thức có trong bài.

Ví dụ: Trong tiết TNXH “Cơ quan vận động” Tiết 3- Trang 86, GV đã cho HS vận động các khớp theo tranh, mô phỏng động tác vận động khi tham gia các môn thể thao, trực tiếp cảm nhận sự vận động của các khớp. Đây là một trong những hình thức tổ chức dạy học theo hướng trải nghiệm. Thông qua phân tích sự vận động của cơ mặt, giáo viên liên hệ và phân tích cho học sinh cách kiểm soát cảm xúc, hướng đến cảm xúc tích cực thay vì những cảm xúc tiêu cực.

Tùy theo nội dung của mỗi bài học, giáo viên có thể sử dụng những clip ngắn, đoạn phim hoạt hình, hình ảnh minh họa, các trò chơi đố vui để khai thác, củng cố, khắc sâu kiến thức đồng thời giúp các em hứng thú hơn với giờ học, không khí lớp học thoải mái, vui vẻ.

“**Chơi mà học, học mà chơi”, các** em được tiếp thu, lĩnh hội kiến thức thông qua các trò chơi, trải nghiệm; HS được hỗ trợ và giúp đỡ kịp thời, cô giáo thiết lập được mối quan hệ tốt với học sinh, tạo cho HS cảm thấy được an tâm, tin tưởng và cảm thấy được yêu thương. HS được đắm mình trong môi trường an toàn, tràn ngập sự yêu thương, trẻ tự tin thể hiện hết khả năng của mình.

Qua các giờ học, giờ chơi, các hội thi, dịp lễ hội mà nhà trường tổ chức như: “Lễ khai giảng đầu năm học”, “Vui Hội trung thu”, ……….. là cơ hội để các em được thể hiện khả năng của mình, được tham gia biểu diễn, rèn cho các em mạnh dạn, tự tin trong mọi hoạt động.

**4.4. Rèn kĩ năng hoạt động nhóm trong học tập và vui chơi**

Kĩ năng hoạt động nhóm trong học tập và vui chơi tạo nên giá trị sống hợp tác, đoàn kết và trách nhiệm. Trong các hoạt động, cần đặt mục tiêu, chia nhiệm vụ cho từng nhóm nhỏ. Các nhóm được hình thành dựa trên nhu cầu, sở thích và năng lực. Trong quá trình làm việc chung, các em học được cách chia sẻ và tinh thần trách nhiệm với tập thể. Sự hợp tác dựa trên mục tiêu chung đã gắn kết các thành viên, tạo nên sự hiểu biết, tôn trọng và tinh thần xây dựng. Ngoài việc gắn kết các thành viên trong nhóm, thầy cô cần hướng các em tới sự gắn kết với các thành viên trong nhóm khác bằng cách tạo nhóm mới trên cơ sở ý tưởng các em đưa ra có sự đồng nhất. Giá trị của sự tôn trọng, yêu thương được hình thành, vun đắp khi chính các em biết lắng nghe ý kiến của người khác, trân trọng thành quả của cá nhân đạt được.

*Ví dụ khi dạy bài “Một số hoạt động ở trường” – Tự nhiên xã hội lớp 3.*

+ Nhóm lần 1 được hình thành qua sắc màu mẫu nhiên (em thích màu gì?)

Nội dung thảo luận: Nêu một số hoạt động chủ yếu ở trường? (học tập, vui chơi giải trí, văn nghệ, thể dục thể thao, vệ sinh trường lớp....)

+ Nhóm lần 2 được hình thành qua các hoạt động mà các em yêu thích. (Ở trường, em thích tham gia hoạt động nào?)

+ Nhiệm vụ của nhóm lần 2: Chia sẻ thông tin hoạt động ở trường mà nhóm lựa chọn: Nhóm yêu thích các hoạt động học tập: kể tên các môn học, ích lợi mà từng môn học mang lại, thái độ, tinh thần học tập. Nhóm yêu thích các hoạt động vui chơi giải trí: kể tên các hoạt động vui chơi giải trí ở trường; tác dụng đem lại của các hoạt động này; những yêu cầu cần thiết khi tham gia hoạt động để đảm bảo sự an toàn, hợp lí.....

Sau khi lập nhóm theo nội dung, các thành viên có thể quay về nhóm ban đầu để chia sẻ thông tin để hoàn thành nội dung học tập một cách khái quát, đầy đủ nhất.

Hay trong tiết dạy minh họa TNXH lớp 2 “Cơ quan vận động” Tiết 3- Trang 86, giáo viên đã tổ chức các hoạt động học tập cho học sinh với nhiều hình thức nhóm khác nhau, áp dụng nhiều phương pháp và kĩ thuật dạy học tích cực như kĩ thuật xích xe tăng, kĩ thật chia sẻ nhóm, kĩ thuật đặt và trả lời câu hỏi. Học sinh chủ động, tích cực chiếm lĩnh tri thức, được thể hiện, được khẳng định, ghi nhận, các em sẽ tự tin hơn, vui vẻ và hạnh phúc hơn.

**4.5. Tăng cường tổ chức các hoạt động ngoài trời, các hoạt động trải nghiệm cho học sinh**

**Với các em học sinh, thầy cô luôn cố gắng từng ngày để thay đổi mình, từ những điều nhỏ nhất để mang lại những cảm xúc tích cực, vui vẻ cho học trò. Mỗi buổi sáng đến trường, các con lại được hòa mình vào bài tập thể dục nhịp điệu, những trò chơi vui vẻ của thầy Tổng phụ trách. Nhiều hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao đã được tổ chức. Các con không chỉ được tham gia thể hiện, rèn luyện bản thân mà qua mỗi hoạt động, giúp cô trò hiểu nhau hơn, các con xích lại gần nhau, biết đoàn kết,yêu thương và chia sẻ hơn.  Khung cảnh sư phạm là một trong những yếu tố quan trọng để xây dựng không gian hạnh phúc. Những chậu hoa, những cây xanh ngập tràn từ trong lớp đến lối đi hành lang. Những khoảng trống trong nhà trường đều được tận dụng để các con vui chơi, tập luyện thể thao**

Để cảm nhận được sự hạnh phúc, học sinh cần được tích lũy kiến thức thông qua những hoạt động trải nghiệm. Các hoạt động không chỉ nằm trong khuôn khổ lớp học và còn được tổ chức ngoài khuôn viên trường lớp giúp học sinh cảm nhận sâu sắc về thế giới tự nhiên xung quanh. Không gian lớp học thay đổi, trẻ cảm thấy hào hứng. Học tập theo hướng trải nghiệm, trẻ được trực tiếp phát hiện cảm nhận và giải quyết

vấn đề.

Ví dụ khi dạy bài 26/Tự nhiên xã hội “Không chơi các trò chơi nguy hiểm.”, thầy cô có thể tổ chức giờ học ở không gian ngoài lớp học. Thầy cô cùng học sinh chuẩn bị các vật dụng cần thiết để có thể tổ chức các trò chơi : bi – bắn bi, dây nhẩy, cầu, sỏi – ô ăn quan, cù – quay cù, bóng – đá bóng... Cho phép học sinh lựa chọn và tham gia các trò chơi mà các em yêu thích. Sau một khoảng thời gian nhất định, các nhóm chơi tập trung lại, thầy cô cho các em chia sẻ những cảm xúc của mình trong khi chơi. Các em bày tỏ ý kiến với các trò chơi : trò chơi bổ ích, an toàn/ trò chơi dễ gây nguy hiểm,...và đưa ra lời khuyên với các bạn. Bằng các trải nghiệm thực tế, các em sẽ tự rút ra những kinh nghiệm khi tham gia các trò chơi, cách chơi, .... và đó chính là những minh chứng thuyết phục nhất tác động sâu sắc vào tâm tư, tình cảm của các em. Điều đó sẽ có ích hơn nhiều khi giáo viên chỉ cho học sinh quan sát hình ảnh, phân tích rồi đưa ra quyết định theo mô tuýp các giờ học thông thường.

Bên cạnh các tiết học theo chương trình, hoạt động ngoài giờ lên lớp, các hoạt động ngoài thiên nhiên trong các giờ chơi cũng giúp trẻ thư giãn, thoải mái nhiều hơn. Ở trường, thầy cô cho học sinh trải nghiệm “Tập làm người nông dân tí hon.” Qua chuyên mục làm vườn. Mỗi lớp phụ trách 3 chậu cây và thực hiện toàn bộ quy trình trồng, chăm sóc cây. Sau một khoảng thời gian nhất định, nhà trường sẽ nghiệm thu và chấm điểm các chậu cây đó. Tham gia trồng cây, các em được thực hành nhận

biết đất trồng, cách làm đất trồng, cách trồng, chăm sóc, thu hoặc. Kiến thức về giá trị lao động, dinh dưỡng, an toàn được hình thành, vun đắp qua từng hoạt động. Sờ vào đất, cầm vào cây, tưới cho cây, thu hoạch,...trẻ thực sự rất hạnh phúc. Trong đợt thi đua chào mừng ngày 20/11, tôi hướng dẫn các em làm báo, tham gia dàn dựng và biểu diễn các tiết mục văn nghệ. Được viết bài, được trưng bày sản phẩm, được diện quần áo mới, được chải đầu, đánh phấn trước khi biểu diễn, các em rất vui.

**4.6. Coi trọng việc rèn luyện phương pháp tự học cho học sinh**

Học sinh tự học bắt đầu từ việc tự chuẩn bị sách vở đồ dùng, chuẩn bị bài học, đến việc tự nghiên cứu các vấn đề học tập có liên quan. Với những vấn đề phức tạp, giáo viên dạy học sinh các tìm hiểu tài liệu trên mạng Internet, truy cập thông tin, tra từ điển,... Lớp học sẽ hạnh phúc khi mỗi cá nhân cảm thấy hài lòng vì mình có giá trị vì làm được một việc gì đó và được ghi nhận.

**4.7. Đổi mới kiểm tra đánh giá, coi đánh giá là hoạt động học tập, đánh giá vì sự tiến bộ của học sinh**

Khi đánh giá cần thực hiện các nguyên tắc: không cào bằng; không áp đặp; coi trọng sự tiến bộ từng ngày của học sinh, trân trọng giá trị đạt được của các em từ những điều nhỏ nhất.Trong thực tế, việc đánh giá quá cứng nhắc, nguyên tắc sẽ tạo ra áp lực cho cả thầy và trò. Thông thường, khi đánh giá, giáo viên bao giờ cũng đặt ra

những chuẩn mực nhất định và mong muốn tất cả học sinh phải đạt được những chuẩn mực đó. Ví dụ, số lượng bài tập phải đủ, bài làm phải chính xác 100 %, trình bày phải khoa học, chữ viết phải sạch đẹp, tên môn, tên bài phải được kẻ chân, đoạn văn, bài văn phải theo đúng những gì giáo viên đã gợi ý.Về nguyên tắc, đó là đúng. Nhưng xét trên năng lực và giá trị khác biệt của từng học sinh thì không phải cá nhân nào cũng đạt được. Và nếu cứ nhất nhất một nguyên tắc như vậy thì sẽ có những học sinh không bao giờ được khen, không bao giờ được thưởng. Áp lực lại tạo ra áp lực và học sinh, dần dần sẽ không còn thấy hứng thú với việc học vì các em nghĩ mình sẽ chẳng bao giờ đạt được dù có cố gắng đến đâu. Cần mềm dẻo, linh hoạt trong đánh giá để tạo cơ hội tốt nhất cho tất cả các em. Không chỉ phân hóa đối tượng trong dạy học mà chúng ta còn cần phân hóa đối tượng khi đánh giá. Đây cũng là một trong những yếu tố đem đến những giờ học thực sự trở nên nhẹ nhàng và lớp học sẽ trở nên vui vẻ, hạnh phúc.

Ghi nhận và biểu dương kịp thời những cố gắng của học sinh. Khen ngợi các em nhiều hơn. Tuyệt đối không phê bình, trì trích học sinh trước lớp. Thay thế các câu mang tính mệnh lệnh bằng cách đặt câu hỏi, sự dẫn dắt, gợi ý hợp lí để trẻ vu vẻ, tự giác thực hiện các nhiệm vụ học tập cũng như điều chỉnh hành vi. Luôn dành

những phần thưởng bất ngờ, thú vị cho học trò như một con dấu đồ chơi để ghi nhận, một tấm thẻ khen ngợi về lòng dũng cảm, sự trung thực,...,một quyển truyện song ngữ, một tập giấy màu,.. Phần thưởng cũng là một phần của nghệ thuật khích lệ tinh thần đòi hỏi giáo viên phải quan sát, phân tích, tìm hiểu dựa trên sở thích và nhu cầu thực tế của mỗi học sinh. Thưởng đúng, thưởng trúng sẽ thúc đẩy những cảm xúc tích cực ở trẻ, mang lại cho trẻ niềm vui. GV luôn tôn trọng từng sự khác biệt, khuyến khích sự khác biệt của từng học sinh.

VD: Trong tiết dạy minh họa TNXH lớp 2 “Cơ quan vận động” Tiết 3- Trang 86, Gv đã động viên, tuyên dương, khích lệ học sinh bằng tràng pháo tay, hay những món quà… các em rất vui và phấn khởi…

**4.8. Cùng thư giãn trong và sau tiết học**

Thật vậy, trước mỗi tiết học, chúng ta có thể học sinh khởi động bằng động tác tập thể dục tại chỗ như hít thở, xoay các khớp: khớp cổ, khớp tay chân, khớp hông. Giữa các tiết học, cho học sinh thư giãn bằng những câu chuyện cười, những trò chơi, bài tập hít thở, bài tập thư giãn mắt. Những clip ngắn vui nhộn cùng với các điệu dân vũ như dân vũ rửa tay hay các bài dân vũ dựa trên nền nhạc thiếu nhi sôi động sẽ thực sự làm không khí lớp học trở nên vui vẻ, học sinh hào hứng hơn với các hoạt động học tập tiếp theo.

VD: Trong tiết dạy minh họa TNXH lớp 2 “Cơ quan vận động” Tiết 3- Trang 86, giữa 2 hoạt động GV cho Hs tham gia hoạt động Đóng Băng giúp học sinh thư giãn, giảm căng thẳng để tiếp tục vào hoạt động tiếp theo.

**4.9. Lắng nghe ý kiến của học sinh sau mỗi giờ học, tuần học**

Kết thúc bài học, thầy cô nên tạo cơ hộ cho học sinh nói về những điều đã được học, nêu cảm nhận của bản thân. Khuyến khích các em viết nhật kí về những điều vui/chưa vui trong một ngày và mong muốn của các em sau đó bí mật gửi cho cô giáo chủ nhiệm. Dựa trên nhật kí của trò, thầy cô tự điều chỉnh về nội dung, phương pháp dạy học, ...hoặc giúp các em giải tỏa những vướng mắc để ngày học tiếp theo vui hơn, hiệu quả hơn.

VD: Sau tiết dạy minh họa TNXH lớp 2 “Cơ quan vận động” Tiết 3- Trang 86, Gv đạt câu hỏi cho học sinh cảm nhận tiết học (Trình bày 1 phút).

**Biện pháp 5: Xây dựng mối quan hệ tốt đẹp với học sinh và phụ huynh học sinh**

**5.1. Xây dựng mối quan hệ tốt đẹp với học sinh**

- Nhớ đầy đủ họ và tên của học sinh ngay trong những ngày đầu đến lớp sẽ đem đến cho học sinh những cảm xúc tích cực vì điều đó khiến trẻ hiểu thầy cô đang dành sự quan tâm đặc biệt cho mình.

- Nhớ và nhắc lại một vài thứ học sinh thích để thể hiện sự quan tâm của giáo viên và sử dụng điều đó khi cần.

**- Nhấn mạnh vào những điểm nổi bật của học sinh, chú ý và tỏ ra hứng thú ở những khoảnh khắc học sinh thể hiện tốt,lấy đó làm vũ khí để động viên, khích lệ chúng.**

**- Trò chuyện với học sinh nhiều hơn để hiểu, gần gũi, chia sẻ và cùng trẻ hóa giải kịp thời những vướng mắc, khó khăn.**

**- Mỗi khi trẻ mắc lỗi hãy tìm hiểu kĩ nguyên nhân bằng cách kiên trì lắng nghe, nhạy cảm với mỗi lo lắng của học sinh, thu thập thông tin từ nhiều phía, thận trọng đưa ra các quyết định được coi là sự trách phạt trẻ.**

**- Cởi mở, thành thật với học sinh để trẻ cảm nhận sự gần gũi, chân thành của những người bạn.**

**- Sẵn sàng ôm trẻ vào lòng, thấu hiểu và định hướng cách giải quyết vấn đề khi trẻ cần tư vấn, hỗ trợ. Sự thân thiện và những mối quan hệ tốt đẹp với học sinh giúp các em cảm thấy an toàn hơn, ít hành vi ứng xử sai hơn.**

**- Tham gia các hoạt động vui chơi, các hoạt động ngoại khóa cùng trẻ để được làm bạn với trẻ nhiều hơn.**

**- Chào đón, tạm biệt trẻ mỗi khi đến lớp hoặc ra về.**

**- Thỉnh thoảng tổ chức những cuộc thi nho nhỏ, những buổi liên hoan đơn giản để đem đến cho trẻ góc thư giãn, niềm vui.**

**5.2. Làm tốt công tác bán trú, chăm lo sức khỏe và bảo vệ sự an toàn cho học sinh**

Với giáo viên làm công tác chủ nhiệm vừa tham gia công tác bán trú, việc chăm sóc bữa ăn, giấc ngủ cho học sinh cũng là một nhiệm vụ quan trọng để xây dựng lớp học hạnh phúc. Ăn uống đầy đủ, hợp vệ sinh, hoạt động ngủ nghỉ điều độ,

khoa học, môi trường bán trú an toàn sẽ giúp trẻ có một sức khỏe tốt cả về thể chất và tinh thần.

- Hướng dẫn, giám sát trẻ rửa tay sạch sẽ trước khi ăn và sau khi đi vệ sinh.

- Giám sát khẩu phần ăn của trẻ, động viên trẻ ăn hết khẩu phần ăn.

- Dạy các em các kĩ năng cần thiết để tự lập khi tham gia ăn bán trú tại trường: nhận khẩu phần ăn, ăn chậm, nhai kĩ, không nói chuyện trong khi ăn, vệ sinh răng miệng sau khi ăn trong, lấy (gấp) chăn gối mỗi khi ngủ và sau khi thức dậy,...

- Kiểm tra thân nhiệt của trẻ, hỏi xem trẻ nóng hay lạnh, hôm nay trẻ ăn cơm thấy thế nào,...điều chỉnh nhiệt độ khi cần thiết, hướng dẫn trẻ ăn mặc gọn gàng, chải đầu tóc.

**5.3. Yêu thương, tôn trọng, thấu hiểu và chấp nhận giá trị riêng biệt của mỗi học sinh.**

Mỗi đứa trẻ là một cá thể riêng biệt. Mỗi đứa trẻ sẽ có những năng lực và hướng đi khác nhau. Bên cạnh những học sinh ngoan còn có những học sinh chưa ngoan. Trong giảng dạy, giáo dục, chúng ta phải chấp nhận sự riêng biệt của học trò. Đối xử công bằng, thể hiện sự tôn trọng và yêu thương, chúng ta sẽ mang đến cho các em cảm giác gần gũi, an toàn, ấm áp. Để thể hiện những điều đó, giáo viên cần điều tra thông tin về học sinh, tìm hiểu hoàn cảnh, điều kiện gia đình, môi trường tự nhiên, mỗi trường xã hội nơi các các em đang sinh sống để thông cảm, chia sẻ và có những phương pháp giáo dục phù hợp. Luôn lắng nghe và thấu hiểu học sinh. Cân nhắc thận trọng những lời nói và cách xư xử của mình để giúp các em cảm thấy tự tin. Không nôn nóng mỗi khi sửa sai cho học sinh vì các em cần có thời gian để nhìn nhận và sửa lỗi. Không thể sửa hết mọi lỗi sai của học sinh và cũng không cần sửa hết tất cả lỗi

sai ngay lúc đó. Điều quan trọng là làm cho học sinh nhận ra sai lầm của chúng và giúp chúng biết cách sửa sai.Thay vì la mắng, dọa dẫm, mỗi thầy cô cần học cách

chấp nhận sự sai lầm của trẻ vì sai lầm với tất cả chúng là điều không thể tránh khỏi. Nhìn nhận, đánh giá hành vi của trẻ theo nhiều hướng khác nhau, buông bỏ áp lực, tạo cơ hội phát triển mới ngay từ chính những sai lầm. Không có những đứa trẻ hư. Chỉ có những đứa trẻ chưa ngoan mà thôi. Không thể bắt đứa trẻ giỏi lắp ráp phải viết văn giỏi. Không thể đánh đồng mọi thứ cũng như không thể bắt tất cả những đứa trẻ phải phát triển giống nhau vì điều đó là không thể. Mặt khác, việc đánh đồng, yêu cầu cao sẽ tạo áp lực tiêu cực cho cả thầy và trò, không khí lớp học sẽ căng thẳng, trẻ sẽ không cảm thấy thoải mái, vui vẻ khi đến trường.

**5.4. Phối hợp với các tổ chức đoàn thể, các bậc cha mẹ học sinh**

Xây dựng lớp học hạnh phúc là đích đến của mỗi thầy cô giáo làm chủ nhiệm lớp. Tuy nhiên, để đạt được đích đến, lớp học hạnh phúc không thể tách rời trường

học hạnh phúc. Thầy cô không chỉ hạnh phúc một mình, học trò không thể chỉ hạnh phúc trong lớp học khi môi trường ngoài lớp học, trường học, học sinh chưa được

thoải mái, an toàn. Vì thế, người giáo viên muốn hạnh phúc và lan tỏa hạnh phúc đến cho học trò phải được sự hỗ trợ, đồng thuận và ủng hộ của các thầy cô giáo làm công tác quản lí, các đồng nghiệp, các tổ chức trong và ngoài nhà trường cũng như các bậc phụ huynh học sinh. Cần chia sẻ mong muốn và tìm kiếm sự hỗ trợ từ Ban lãnh đạo nhà trường, tổ chức Đoàn – Hội – Đội để cùng đồng hành trên chặng đường tìm kiếm hạnh phúc để tháo gỡ khó khăn về chuyên môn thông qua trao đổi trực tiếp với các đồng nghiệp giàu kiến thức, kinh nghiệm, thảo luận tổ chuyên môn, sinh hoạt chuyên

môn, chuyên đề theo hướng nghiên cứu bài học; Tháo gỡ rắc rối trong mối quan hệ bằng cách lắng nghe, chia sẻ, trung thực, thẳng thắn, tôn trọng.

Ví dụ: Tại lớp tôi hướng dẫn học sinh làm “Chiếc hộp yêu thương”, hình trái tim, hình ngôi nhà...Với mục đích ghi lại những những hành động tích cực của học sinh trong một ngày hôm đó, cuối tuần cô giáo tổng hợp lại tất cả những phiếu đó và gửi về cho phụ huynh biết, phụ huynh rất vui và phấn khởi khi biết con mình mỗi ngày ở trường làm được những việc gì? Và ngày thứ 7, chủ nhật phụ huynh sẽ ghi lại những hành động tích cực của các em khi ở nhà. Như vậy, giữa gia đình và nhà trường tạo được sợi dây liên kết chặt chẽ trong công tác chăm sóc, giáo dục học sinh. Từ đó hình thành và rèn luyện được những hành vi tốt cho học sinh.

- Kết hợp với phụ huynh trong công tác tư vấn, hỗ trợ chăm sóc, bảo vệ sự an toàn về thể chất và tinh thần cho con cái, hỗ trợ cơ sở vật chất phục phụ hoạt động dạy và học.

- Phối hợp với tổ chức Đoàn – Hội – Đội tổ chức nhiều hoạt động bổ ích như “Hội khỏe Phù Đổng”, trình diễn thời trang, vẽ chiếc ô tô mơ ước, tìm hiểu Luật Giao thông,.... để phát triển năng khiếu, vun đắp ước mơ, thư giãn tinh thần cho học sinh.

**PHẦN THỨ BA: BÀI HỌC KINH NGHIỆM**

Để xây dựng lớp học hạnh phúc tôi thiết nghĩ , điều đầu tiên GV phải cảm thấy hạnh phúc thì mới có thể tạo ra những sản phẩm là những phương pháp dạy học, phương pháp giáo dục có hiệu quả, xây dựng được lớp học hạnh phúc. Tổ chức nhiều hoạt động phát triển khả năng của HS, tạo cho HS có cơ hội được chia sẻ nhiều hơn, gắn kết HS trong lớp để xây dựng một tập thể đoàn kết. Quan tâm tới từng đối tượng học sinh, đặc biệt là học sinh yếu kém. Gv cần dành thời gian khích lệ, động viên, và lắng nghe từ HS.

Mỗi giáo viên mỗi cá nhân trong môi trường ấy phải thay đổi và tự thay đổi,  không ngừng hoàn thiện bản thân cần tích cực tự học, tự rèn luyện, bổ sung kĩ năng nghiệp vụ để nâng cao năng lực ứng xử sư phạm, biến những thách thức, khó khăn trong nghề thành những cơ hội để khẳng định phẩm chất, năng lực của bản thân trước phụ huynh, đồng nghiệp và học sinh.

Cần thay đổi cách quản lí, đánh giá học sinh, tích cực đổi mới phương pháp dạy học, áp dụng các kĩ thuật dạy học tích cực phát huy tính chủ động, sáng tạo của học sinh để có nhiều hơn những giờ học hạnh phúc. Dạy kiến thức gắn liền với dạy các

giá trị sống và kĩ năng sống tích cực. Không đặt nặng yêu cầu thi đua để đạt danh hiệu mà nên chú trọng phấn đấu thành một nhà giáo dục, nhà tâm lý giáo dục học sinh hiệu quả. Học cách chấp nhận những lỗi sai của trò, kiên nhẫn lắng nghe, tận tình hướng dẫn các em sửa sai thay vì áp đặt, nổi nóng, cáu giận. Học cách sống hạnh phúc mỗi ngày bằng cách nở thật nhiều nụ cười, trân trọng, ghi nhận sự tiến bộ từng ngày, từng giờ của học sinh và đón nhận sự hồn nhiên, trong sáng cũng như những tình cảm đẹp đẽ của các em.

Hơn thế nữa, Gv cần phối kết hợp với PHHS, có những chia sẻ kịp thời để PH nắm bắt được tình hình của con để có những thay đổi phù hợp.

Trên đây là một biện pháp **Xây dựng lớp học học hạnh phúc trong trường Tiểu học.** Nhà trường chúng tôi rất mong được các đồng chí lãnh đạo cùng các bạn đồng nghiệp góp ý để chuyên đề của chúng tôi được hoàn thiện.

Tôi xin trân trọng cảm ơn !